TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS - ST
Ngày: 14-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Dậu;

2. Bà Nguyễn Thị Nhung.

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Lò Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa***:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST - HS, ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sình A T,** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT và Chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn PP, xã SP, huyện TC, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Họ tên cha: Sình A Cáng, sinh năm 1930; Họ tên mẹ: Giàng Thị T (tên gọi khác: Vàng Thị T), sinh năm 1948; Gia đình bị cáo có 11 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ mười trong gia đình; Vợ: Chang Thị S, sinh năm 1991(đã ly hôn); Bị cáo không có con; Tiền án: Ngày 01/11/2016 bị TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, ngày 06/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó bị giam từ ngày 05/3/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Lò Thị Khánh Hà - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên – Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Hạng A C – Sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Thôn PD, xã SP, huyện TC, tỉnh Điện Biên – Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người phiên dịch: Ông Giàng A Dè – Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố TC, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 04/3/2021, Sình A T đi bộ từ trung tâm xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa hướng ra thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên chơi. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 05/3/2021 khi T đi đến đoạn đường cách ngã ba đèo gió khoảng 100m thuộc thôn Phi Dinh, xã Sính Phình thì T nghe thấy tiếng Dê kêu trên đồi, T lấy đèn pin soi và phát hiện đàn dê ở đó, lúc này T nảy sinh ý định lấy trộm dê. Do không mang theo công cụ gì nên T đã đi bộ lên ngã ba đèo gió tìm và nhặt được 02 đoạn dây thừng màu đỏ, sau đó T nối 02 đoạn dây lại với nhau rồi quay lại vị trí phát hiện Dê và đi lên đồi chỗ đàn Dê, khi thấy người đàn Dê chạy xuống dưới đường nhựa, thấy vậy T đã nhặt thêm một đoạn cây gỗ dài hơn 01m đi theo đàn Dê, khi xuống đến đường thì T dùng đoạn dây thừng và đoạn cây gỗ bắt được một con Dê cái lông màu vàng, trắng đen của gia đình anh Hạng A C, trú tại: Thôn Phi Dinh, xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Sau đó T dắt con Dê vừa bắt trộm được để đi bán. Đến 03 giờ 30 phút cùng ngày khi T dắt Dê đi đến đoạn đường thuộc Tổ dân phố TC, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên thì bị cán bộ Công an phát hiện mời về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Công an T đã khai nhận con Dê này do T trộm tại thôn Phi Dinh, xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

Ngoài ra Cơ quan Điều tra còn thu giữ 01 đoạn dây thừng màu đỏ; 01 chiếc đèn pin đội đầu không có dây, màu đen, cam bạc; 01 đoạn gậy gỗ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 09/KL-ĐGTS ngày 05/3/2021 C Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên kết luận: Tại thời điểm tiến hành định giá tài sản với đặc điểm: 01 (một) con Dê cái, lông màu vàng, trắng, đen, trọng lượng 53kg. Giá thị trường tại thời điểm tháng 3/2021 là 53kg x 120.000đ/kg = 6.360.000đồng (Sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận định giá C Hội đồng định giá tài sản huyện Tủa Chùa nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKSHTC ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên để xét xử bị cáo Sình A T về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đề nghị áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sình A T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (*Sáu*) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên vấn đề trách nhiệm dân sự không xem xét trong vụ án này.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS1 mã số 2001799 do Bộ công an phát hành, bên trong túi niêm phong có 01 (một) đoạn dây thừng màu đỏ có tổng kích thước dài 4m14, có chu vi 4cm, ở giữa đoạn dây được thắt 03 (ba) nút cố định với nhau, một đầu đoạn dây được thắt một nút cố định, đầu còn lại được thắt hai nút trong đó có một nút cố định và một nút trượt tạo thành vòng khép kín ở đầu đoạn dây (đoạn dây cũ đã qua sử dụng); 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2003592 do Bộ Công an phát hành, bên trong túi niêm phong có 01 (một) chiếc đèn pin, loại đèn pin đội đầu, không có dây, màu đen, cam, bạc; 01 (một) đoạn cây gỗ có kích thước dài 1m81, đường kính ngọn là 0,4cm, đường kính gốc 1,3cm.

Đề nghị miễn án phí HSST theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Chính vì vậy đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất; ngoài ra còn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng thời gian 02 giờ sáng ngày 05/3/2021, tại đoạn đường cách ngã ba Đèo Gió khoảng 100m thuộc thôn Phi Dinh, xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, Sình A T đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 con dê cái màu vàng, trắng, đen có trọng lượng 53kg trị giá 6.360.000đồng của gia đình anh Hạng A C, mục đích bán lấy tiền sử dụng cho bản thân.

Bị cáo Sình A T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định là: Bản cáo trạng số 19/CT-VKSHTC ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật, không oan sai.

Khoản 1 Điều 173. Tội trộm cắp tài sản qui định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an ninh ở địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, vai trò của bị cáo trong vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này mang tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì mục đích cá nhân muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nhưng không chịu lao động, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích (Ngày 01/11/2016 bị TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy, ngày 06/8/2019 chấp hành xong xình phạt tù, ngày 05/3/2021 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp) do vậy bị cáo bị áp dụng Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và Bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Vào ngày 31/12/2012 Bị cáo bị TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Ngày 01/11/2016 bị TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, ngày 06/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù. Tuy nhiên không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội, nên khẳng định bị cáo có nhân thân xấu.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự C bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự về hình phạt bổ sung là phạt tiền. Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; HĐXX xét thấy gia đình bị cáo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; Biên bản xác minh cũng thể hiện bị cáo không có tài sản riêng, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Vì vậy, hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[7]. Về các vấn đề khác:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Hạng A C 01 con Dê cái còn sống, lông màu vàng, trắng, đen trọng lượng 53kg. Xét việc xử lý C Cơ quan Công an là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 đoạn dây thừng màu đỏ; 01 chiếc đèn pin đội đầu không có dây, màu đen, cam bạc; 01 đoạn gậy gỗ là những công cụ dùng vào việc phạm tội, là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí:

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xét miễn án phí HSST cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, HĐXX xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí HSST theo quy định.

[9]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Sình A T phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

[2]. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sình A T **01** (*Một*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (05/3/2021).

[3]. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS1 mã số 2001799 do Bộ công an phát hành, bên trong túi niêm phong có 01 (một) đoạn dây thừng màu đỏ có tổng kích thước dài 4m14, có chu vi 4cm, ở giữa đoạn dây được thắt 03 (ba) nút cố định với nhau, một đầu đoạn dây được thắt một nút cố định, đầu còn lại được thắt hai nút trong đó có một nút cố định và một nút trượt tạo thành vòng khép kín ở đầu đoạn dây (đoạn dây cũ đã qua sử dụng); 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2003592 do Bộ Công an phát hành, bên trong túi niêm phong có 01 (một) chiếc đèn pin, loại đèn pin đội đầu, không có dây, màu đen, cam, bạc; 01 (một) đoạn cây gỗ có kích thước dài 1m81, đường kính ngọn là 0,4cm, đường kính gốc 1,3cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên).

[4]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, Sình A T được miễn án phí HSST theo quy định.

[5]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/6/2021).

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA huyện Tủa Chùa;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tủa Chùa;
- Chi cục THA dân sự huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hsơ: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn